TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 23-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi;

Bà Đinh Thị Thao.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Ngọc T, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1987, tại huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Q và bà Triệu Thị P; có vợ: Thân Thị L, sinh năm 1987; con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 03 tháng 01 năm 2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Lương Văn H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Nông Văn Qu, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 03 tháng 01 năm 2022 tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Lương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép trong túi áo khoác bên phải đang mặc 01 gói giấy màu trắng đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Lương Văn H khai nhận chất bột màu trắng có trong gói giấy màu trắng đỏ là chất ma túy Heroine H vừa mua với Nông Ngọc T với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Ngọc T, thu giữ số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen. Đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Ngọc T, tại nhà bố mẹ đẻ của T thuộc thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, quá trình khám xét phát hiện, thu giữ tại đầu giường ngủ của T có 07 gói giấy nhiều màu, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 46/KL-PC09 và 47/KL-PC09 cùng ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 07 gói giấy thu giữ của Nông Ngọc T đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,149 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu giữ của Lương Văn H là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,021 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số: 76/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng trong phong bì niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng sớm ngày 03 tháng 01 năm 2022, bị cáo từ nhà bố mẹ đẻ bắt xe khách đi sang khu vực Chợ B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để tìm gặp người đàn ông tên D với mục đích tìm mua ma túy, bị cáo biết D thông qua một người đàn ông mới gặp ở quán nước. Khi đi đến khu vực đầu thôn C1, bị cáo xuống xe khách và gặp người đàn ông tên D để đặt vấn đề mua ma túy, bị cáo đưa cho D 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), D cầm tiền và đưa lại cho bị cáo 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo bắt xe khách đi về đến nhà bố mẹ đẻ thì đem số ma túy mua được chia ra thành 10 gói nhỏ và đã sử dụng 01 gói ma túy bằng hình thức chích, số ma túy còn lại bị cáo cất đi với mục đích để sử dụng cá nhân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, Lương Văn H gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy, bị cáo đồng ý và hẹn Hành lên khu vực ngã ba thôn C2, xã T để mua bán ma túy, khi gặp nhau Lương Văn H đưa cho bị cáo 100.000 đồng, bị cáo đưa cho Lương Văn H 01 gói ma túy. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Lương Văn H tiếp tục gọi điện thoại cho bị cáo để hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý và thực hiện việc mua bán ma túy tại địa điểm, số lượng ma túy và tiền như lần thứ nhất vào lúc 8h sáng. Sau đó bị cáo rời khỏi địa điểm mua bán ma túy, Lương Văn H chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an huyện Chi Lăng phát hiện, bắt giữ và thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án gồm:

- Thu của bị cáo Nông Ngọc T: 07 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,130 gam (còn lại sau giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 xi lanh 3ml/cc đã qua sử dụng và 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Thu của Lương Văn H: 01 gói ma túy Heroine có trọng lương 0,010 gam (còn lại sau giám định); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSCL ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Ngọc T giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo xác định bị truy tố xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan. Bị cáo khai do không làm chủ được bản thân, bị cáo đã nhiều lần sử dụng ma túy và đã bị phụ thuộc vào ma túy do đó, biết tác hại của ma túy ảnh hưởng đến bản thân, gia đình, xã hội nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để có tiền sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Lương Văn H như đã khai tại Cơ quan điều tra được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bị cáo đã mua đồ ăn hết 100.000 đồng, còn 100.000 đồng đã bị thu giữ. Đối với số ma túy bị thu giữ tại nhà của bố mẹ đẻ chỉ mình bị cáo biết, những thành viên trong gia đình không biết và nếu không bị bắt quả tang thì bị cáo sẽ tiếp tục bán cho những đối tượng nghiện ma túy khác. Vật chứng bị thu giữ gồm ma túy, tiền, điện thoại, xi lanh bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nông Văn Q trình bày tại Cơ quan điều tra: Ông là bố đẻ của bị cáo Nông Ngọc T, ngày 03 tháng 01 năm 2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nông Ngọc T tại nhà của ông, ông cũng được tham gia chứng kiến, quá trình khám xét phát hiện, thu giữ tại đầu giường ngủ của bị cáo 07 gói giấy nhiều màu, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng, việc khám xét không ảnh hưởng gì đến tài sản của gia đình nên ông không có ý kiến gì. Bị cáo sử dụng ma túy và cất giữ ma túy trong nhà của vợ chồng ông, ông không biết chỉ đến khi Công an khám xét chỗ ở thì mới biết việc bị cáo vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lương Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra và xác định đã 02 lần gọi điện mua ma túy của bị cáo Nông Ngọc T là đúng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Ngọc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) xi lanh 3ml/cc đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Nông Ngọc T và 200.000 đồng là số tiền do bị cáo bán ma tuy cho Lương Văn H. Trả lại cho Lương Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn Q và anh Lương Văn H, họ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nông Ngọc T đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Trong ngày 03 tháng 01 năm 2022 tại khu vực thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Nông Ngọc T đã hai lần bán ma túy Heroine cho anh Lương Văn Hành, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), lần thứ nhất vào khoảng 08 giờ, lần thứ hai vào khoảng 18 giờ 45 phút, cả hai lần mua bán bị cáo đều sử dụng chiếc điện thoại di động của cá nhân nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen để liên lạc. Nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Chợ B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với mục đích để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Ngoài số ma túy thu được của Lương Văn H có khối lượng 0,021 gam (đã trừ bì), Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng còn thu giữ tại nhà của ông Nông Văn Q là bố đẻ của bị cáo được 07 (bảy) gói ma tuy Heroine có khối lượng 0,149 gam (đã trừ bì). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nông Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết định khung: Đã xác định được bị cáo đã hai lần bán ma túy cho Lương Văn H nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định

khung phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nông Ngọc T chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng trái phép chất ma túy nên xác định là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo Nông Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng do ham chơi, đua đòi, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Hội đồng xét xử nhận định: Từ việc đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ như đã phân tích, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 xi lanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ được của bị cáo, 100.000 đồng bị cáo bán ma túy cho anh Lương Văn H lần thứ nhất đã tiêu sài cá nhân hết là những số tiền do bán ma túy trái phép mà có và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của bị cáo Nông Ngọc T mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, xét còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Lương Văn H đã dùng để liên lạc mua bán ma túy, xét thấy khối lượng mua ma túy đó chưa cấu thành tội phạm và thuộc quyền sở hữu của Lương Văn H nên cần trả lại.

[9] Cáo trạng số 16/CT-VKSCL ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Ngọc T theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Nông Ngọc T, về xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ.

[10] Đối với người tên D tại khu vực thôn C1, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo T ngày 03 tháng 01 năm 2022. Do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh.

[11] Đối với người đàn ông đã giới thiệu chỗ mua ma túy cho bị cáo, do người này bị cáo mới gặp lần đầu tại quán nước, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. Do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh.

[12] Đối với Lương Văn H đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo để sử dụng, do số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang chưa đủ định lượng (0,021 gam) nên Công an huyện Chi Lăng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Lương Văn H theo quy định là có căn cứ.

[13] Đối với ông Nông Văn Q là chủ nhà, nơi mà bị cáo Tuyến đã thực hiện hành vi cất giấu ma tuý để bán và sử dụng ma túy. Do ông Q không biết các hành vi của bị cáo nên không xem xét trách nhiệm.

[14] Về án phí: Bị cáo Nông Ngọc T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; các Điều 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Ngọc T 07 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 03 tháng 01 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì thư được niêm phong dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen đã qua sử dụng, 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì số 02 và 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Nông Ngọc T.

3.3. Trả lại cho anh Lương Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 22 tháng 4 năm 2022.

4. Về án phí: Bị cáo Nông Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hương Giang